

PHỤ LỤC SỐ 04
BẢNG GIÁ XÂY MỚI NHÀ CHĂN NUÔI, NHÀ ƯƠM, NHÀ TẠM,
NHÀ VỆ SINH ĐƠN LẺ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2025/QĐ-UBND ngày /12/2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ)

Đơn vị: đồng/m²

STT	Loại nhà	Đơn giá 01 mét vuông sàn xây dựng
I	Nhà chăn nuôi	
1	Nhà chăn nuôi gia cầm gà, vịt: Nền đổ bê tông đá 1x2 mác 200, cột khung ống thép D88,3 x2,5; xà gồ thép hộp 30x60x2,5; vì kèo thép hộp D40x40x2,5, mái lợp tôn liên doanh, xung quanh quây lưới thép B40, có cửa bằng tôn	1.048.450
2	Nhà chăn nuôi gia cầm gà, vịt: Nền đổ bê tông đá 1x2 mác 100, cột khung ống thép D88,3 x 1,8; xà gồ thép hộp 30 x 60 x 1,8; vì kèo thép hộp thép hộp 30 x 60 x 1,8, mái lợp tôn liên doanh, xung quanh quây lưới thép B40, có cửa bằng tôn	985.683
3	Nhà chăn nuôi gia cầm gà, vịt: Nền đổ bê tông đá 1x2 mác 200, cột khung ống thép D88,3 x2,5; xà gồ thép hộp 30x60x2,5; vì kèo thép hộp D40x40x2,5, mái lợp Fibro xi măng, xung quanh quây lưới thép B40, có cửa bằng tôn	838.200
4	Nhà chăn nuôi gia cầm gà, vịt: Nền đổ bê tông đá 1x2 mác 100, cột khung ống thép D88,3 x 1,8; xà gồ thép hộp 30 x 60 x 1,8; vì kèo thép hộp thép hộp 30 x 60 x 1,8, mái lợp Fibro xi măng, xung quanh quây lưới thép B40, có cửa bằng tôn	827.725
5	Nhà chăn nuôi gia súc	2.083.000
II	Nhà ương, nhà tạm	
1	Nhà kết cấu khung sắt (trồng cây cảnh, hoa các loại...) chiều cao ≤4m	2.116.000
2	Nhà ương cây giống (kết cấu cột, xà gồ thép; móng cột bê tông cao 500mm; mái lợp tấm nhựa)	673.000
3	Nhà tạm, vách bưng tre nứa...mái lợp tranh hoặc cọ	852.000
III	Nhà vệ sinh riêng lẻ	
	Nhà vệ sinh riêng lẻ (nhà vệ sinh tự hoại, xây gạch, trần bê tông)	7.246.000